

CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

DƯƠNG VĂN CHĂM*

Vấn đề quản lý nhà nước về tôn giáo ở các quốc gia có nhiều dân tộc, tôn giáo luôn được quan tâm đặc biệt với nhiều hình thức, phương pháp khác nhau và tùy theo cơ chế, chính sách tôn giáo của mỗi quốc gia. Nhiều quốc gia rất thành công trong công tác quản lý tôn giáo, thực hiện chính sách tôn giáo đạt kết quả tích cực, đưa pháp luật vào đời sống tôn giáo, phát huy nguồn lực tôn giáo trong thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, pháp luật, y tế... Bài viết gợi mở những giá trị tham khảo cho Việt Nam trong tiến trình tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

Từ khóa: Tôn giáo; chính sách tôn giáo; quản lý nhà nước; kinh nghiệm.

State management of religion in multi-ethnic and multi-religious countries has always been a subject of significant attention, employing various methods and approaches depending on each nation's mechanisms and religious policies. Many countries have achieved remarkable success in religious management, implementing effective religious policies that integrate laws into religious practices and harness religious resources for socialization in areas such as education, law, and healthcare. This article explores lessons and insights that Vietnam can draw upon to continue reforming and improving the efficiency and effectiveness of its state management of religious affairs.

Keywords: Religion; religious policies; state management; experiences.

NGÀY NHẬN: 15/10/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 25/11/2024

NGÀY DUYỆT: 16/12/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.347.2024.1049>

1. Chính sách tôn giáo ở một số nước trên thế giới

a. Về quản lý tôn giáo ở Pháp

Quốc gia này là điển hình về sự đa dạng tôn giáo ở Tây Âu, ngoài Công giáo chiếm 82% dân số, còn có nhiều tôn giáo khác, như: Hồi giáo, Tin lành, Do thái... Pháp cũng là một trong những quốc gia sớm ban hành *Hiến pháp* có nội dung liên quan đến tôn giáo¹. Bên cạnh đó là hệ thống luật pháp về

tôn giáo, như: Luật Đoàn thể tôn giáo năm 1901; Luật tách rời giáo hội và nhà nước (*Luật Phân ly - chính giáo phân ly*) năm 1905. Các quy định pháp luật xác định pháp nhân của đoàn thể tôn giáo, nhà nước quản lý tôn giáo. Cơ quan chuyên trách của Chính phủ (Vụ Trật tự công cộng của Bộ Nội vụ) thực hiện công tác quản lý tôn giáo. Chức sắc tôn

* ThS, Trường Chính trị tỉnh Bến Tre

giáo phải có kiến thức pháp luật, tuân thủ pháp luật. *Luật Đoàn thể tôn giáo của Pháp* quy định: dòng tu nào hoạt động trái phép sẽ bị xử phạt, nhất là đối với người đứng đầu (chức sắc tôn giáo). Đặc biệt, ngày 21/6/2001, Quốc hội Pháp đã ban hành *Luật Chống tà giáo* gồm 6 chương, 24 điều, nhằm bảo đảm các hoạt động tôn giáo đúng quy định của pháp luật.

b. Về hoạt động tôn giáo ở Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là quốc gia có nhiều tôn giáo hoạt động, như: Công giáo, Tin lành, Do Thái, Hồi giáo, Phật giáo... Trong đó, Tin lành là tôn giáo có số lượng tín đồ đông nhất, khoảng 180 triệu tín đồ (chiếm gần 60% dân số), Công giáo: 73 triệu tín đồ (chiếm gần 24% dân số), còn lại là các tôn giáo khác². Cùng với *Hiến pháp*, Nghị viện Hoa Kỳ thông qua Tuyên ngôn Nhân quyền vào năm 1789, ghi nhận: “Nghị viện không ban hành một đạo luật nào nhằm thiết lập tôn giáo hoặc ngăn cấm tự do tôn giáo”. Chính vì thế, Hoa Kỳ không có luật tôn giáo riêng, tuyên bố tách giáo hội khỏi Nhà nước (chính - giáo phân ly). Tất cả các tôn giáo chịu sự điều tiết của luật pháp giống như mọi tổ chức đoàn thể khác; Chính phủ không can thiệp vào công việc nội bộ của tôn giáo, tôn trọng và bảo vệ tự do tôn giáo của mọi người dân, coi đó là một trong những chuẩn giá trị của Hoa Kỳ³.

Bên cạnh đó, trong chính quyền Hoa Kỳ, ở cấp liên bang hiện có một số bộ phận hoặc chương trình (theo công việc) thuộc một số bộ, ngành làm đầu mối giúp chính quyền trong các cuộc trao đổi, đối thoại với các tổ chức tôn giáo để nắm tình hình, nguyện vọng của các tôn giáo nhằm mục đích điều chỉnh, bảo đảm quyền tự do tôn giáo trên toàn quốc gia Hoa Kỳ⁴. Tòa án các cấp giải quyết những vấn đề liên quan đến tôn giáo luôn chú ý đến ba điểm: tính thế tục, tính trung thực và đơn giản, không gây phiền phức để đạt kết quả cao nhất⁵.

Hoa Kỳ khuyến khích các tôn giáo tham

gia hoạt động an sinh xã hội, nhất là giáo dục, y tế⁶. Pháp luật điều chỉnh một số hoạt động về xây dựng nơi thờ tự, khuyến khích tôn giáo hoạt động giáo dục, y tế, từ thiện xã hội... Ở Hoa Kỳ, có 700 trường đào tạo chức sắc tôn giáo, trong đó Tin lành 300 trường, Công giáo 200 trường, còn lại là các tôn giáo khác⁷. Chức sắc tôn giáo tiếp cận kiến thức pháp luật thông qua giáo dục pháp luật tại các trường đại học, đào tạo chức sắc, các khóa đào tạo, bồi dưỡng của các chuyên gia pháp lý; các hoạt động hỗ trợ pháp lý từ Chính phủ, cơ quan truyền thông... Đồng thời, chức sắc tôn giáo đồng hành cùng Nhà nước trong phổ biến, giáo dục pháp luật, phát huy tối đa nguồn lực tôn giáo trong lĩnh vực giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

c. Chính sách bảo đảm các tôn giáo hoạt động của Trung Quốc

Đây là quốc gia đông dân nhất trên thế giới, khoảng hơn 1,4 tỷ người. Là nước đa dân tộc, đa tôn giáo, song Đảng Cộng sản Trung Quốc và Nhà nước Trung Quốc chỉ công nhận và bảo hộ 5 tôn giáo lớn là: Phật giáo, Đạo giáo, Islam giáo, Công giáo và Tin lành. Các tôn giáo khác đều bị hạn chế hoạt động.

Trung Quốc thực hiện nhất quán nguyên tắc chính - giáo phân ly. Đồng thời, Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra nhiệm vụ phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo yêu nước; xác định các tổ chức tôn giáo yêu nước là cầu nối liên kết giữa Đảng, Nhà nước với tôn giáo; bảo đảm các tôn giáo hoạt động bình thường trong khuôn khổ của pháp luật. Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI (2002) của Đảng Cộng sản Trung Quốc tiếp tục khẳng định quan điểm đổi mới đối với tôn giáo qua những nội dung chính sau:

(1) Kiên trì thực hiện chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo.

(2) Thực hiện quản lý tôn giáo bằng pháp luật.

(3) Xây dựng các tổ chức tôn giáo độc lập tự chủ, không lệ thuộc vào nước ngoài.

(4) Tuyên truyền, giáo dục tín đồ, chức sắc tôn giáo tinh thần yêu nước, yêu đạo.

(5) Hướng dẫn các tổ chức tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội, xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa⁸.

Từ quan điểm của Đảng Cộng sản Trung Quốc, ngày 30/11/2004, Thủ tướng Quốc vụ viện nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ban hành Điều lệ Sự vụ tôn giáo gồm 7 chương, 48 điều, tập trung quản lý nhà nước đối với tôn giáo, hoạt động tôn giáo, trong đó có các quy định chức sắc tôn giáo (chương 4), việc mở trường đào tạo chức sắc, trách nhiệm pháp luật. Cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo của Trung Quốc là Cục Tôn giáo thuộc Quốc vụ viện (Chính phủ) với hệ thống đến các tỉnh, thành phố. Năm 1998, nâng cấp Cục Tôn giáo thuộc Quốc vụ viện thành Cục Sự vụ tôn giáo quốc gia, tương đương cấp bộ. Cục Sự vụ tôn giáo quốc gia có hệ thống đến các tỉnh, thành phố và đặc khu, đến cấp huyện ở Trung Quốc. Chính quyền cấp xã làm tốt công tác quản lý tôn giáo trong khu vực hành chính của mình, ủy ban thôn, ủy ban dân cư căn cứ theo quy định nhằm hỗ trợ chính quyền quản lý hoạt động tôn giáo. Đoàn thể tôn giáo căn cứ vào Điều lệ Sự vụ tôn giáo để triển khai hoạt động theo quy định pháp luật. Các chức sắc tôn giáo được đào tạo kiến thức pháp luật, là nội dung bắt buộc thuộc khối kiến thức chính trị trong chương trình đào tạo chức sắc tôn giáo tại các cơ sở đào tạo của tôn giáo.

d. Chính sách tôn giáo ở Nhật Bản

Nhật Bản là quốc gia Đông Bắc Á, đa dạng tôn giáo, tín ngưỡng, trong đó Thần đạo chiếm 60% dân số, với 84.909 tổ chức có tư cách pháp nhân; Phật giáo chiếm 20% dân số; Công giáo (Kitô giáo), Tin lành gần 1% dân số, hơn 1 triệu tín đồ⁹. Ngày 28/12/1945, Nhật Bản ban hành *Luật Pháp nhân tôn*

giáo, với những nội dung trọng tâm: (1) Tôn trọng nguyên tắc tự do tôn giáo; (2) *Luật Pháp nhân* để công nhận sự tồn tại và tính hợp pháp của các tổ chức tôn giáo. (3) Chính giáo phân ly, tách chính trị ra khỏi tôn giáo.

Chính sách tôn giáo của Nhật Bản với *Luật Pháp nhân tôn giáo* năm 1945, được điều chỉnh, sửa đổi vào các năm 1951, 1995 đã tác động tới đời sống của đất nước mặt trời mọc “là sự đặc sắc của luật pháp về tôn giáo của Nhật Bản so với các nước trên thế giới”¹⁰. *Luật Pháp nhân tôn giáo* là luật tôn giáo đặc biệt của Nhật Bản, có giá trị pháp lý cao nhất, nhằm tạo ra khung pháp lý hoàn chỉnh để giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong đời sống tôn giáo, tạo điều kiện cho các nhóm tôn giáo có tư cách pháp nhân và hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, tăng cường công tác quản lý đối với tôn giáo, phổ biến các quy định *Luật Hình sự* và *Luật Ngăn chặn các hoạt động phá hoại* vào đời sống tôn giáo.

Về tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo của Nhật Bản: cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo của Nhật Bản là Cục Văn hóa trực thuộc Bộ Khoa học, Giáo dục Nhật Bản, với chức năng hướng dẫn việc thành lập, sáp nhập, giải thể... các pháp nhân tôn giáo; ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách đối với tôn giáo...¹¹.

e. Chính sách tôn giáo ở Singapore

Singapore là quốc gia đa sắc tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, trong đó người Hoa chiếm khoảng 76,3%, người Malaysia 15%, người Ấn Độ 6,4%, ngoài ra còn có người Nhật Bản, Arab, Nepal... Singapore có 5 tôn giáo lớn là: Kitô giáo (gồm Tin lành và Công giáo), chiếm 14,6%, Phật giáo: 42,5%, Đạo giáo: 8,5%, Islam giáo: 14,9%, Ấn Độ giáo: 4%, các tôn giáo khác: 0,6% và 14,8% dân số không theo tôn giáo nào. Ngoài ra, còn có các loại hình tín ngưỡng dân gian. Như vậy, 85,2% dân số

Singapore theo các tôn giáo khác nhau¹².

Khi giành được độc lập năm 1965, Singapore tuyên bố Nhà nước Singapore là Nhà nước thế tục, *Hiến pháp* năm 1999 của Singapore ghi rõ: “Mọi người đều có quyền tin nhận, thực hành tôn giáo và truyền bá tôn giáo của mình”. Theo đó, pháp luật chỉ bảo vệ những khác biệt về niềm tin tôn giáo và tín ngưỡng, tôn giáo thuần túy, còn những gì trái pháp luật sẽ không được pháp luật bảo vệ. Ngoài *Hiến pháp*, Singapore còn có các luật cụ thể khác đề cập những vấn đề liên quan đến tôn giáo, như: *Đạo luật Duy trì hòa hợp tôn giáo* (MRHA), *Luật An ninh nội địa*... nhằm xây dựng thể chế và có biện pháp bảo đảm bình đẳng tôn giáo.

Chính phủ thông qua việc đăng ký của các nhóm tôn giáo để tăng cường kiểm soát. Ở Singapore, tất cả các tổ chức tôn giáo, các nhóm tôn giáo phải đăng ký theo *Luật Đoàn thể xã hội* để hợp pháp hoạt động theo quy định. Nếu tổ chức nào không đăng ký hoạt động sẽ bị coi là ngoài vòng pháp luật¹³. Ngoài ra, các nhóm tôn giáo có thể bị hủy đăng ký nếu làm ảnh hưởng đến hòa bình, trật tự công cộng...

Luật Duy trì hòa hợp tôn giáo cũng quy định việc thành lập Hội đồng Tổng thống về hòa hợp tôn giáo, gọi là Hội đồng tôn giáo. Chức năng chính của tổ chức này là duy trì và tăng cường sự hòa hợp tôn giáo bằng việc chỉ ra những hành động và hành vi có thể xâm phạm đến hòa hợp tôn giáo và đưa ra những tư vấn cho Chính phủ để giữ gìn trật tự¹⁴. Đây là tổ chức trung gian giữa Chính phủ Singapore và các tôn giáo, có vai trò giám sát thực thi chính sách tôn giáo, tổ chức kiểm tra, ngăn chặn những lạm dụng tôn giáo của cá nhân và tổ chức tôn giáo. Thông qua hoạt động Hội đồng tôn giáo, luật pháp, cơ chế quản lý tôn giáo, Chính phủ Singapore thường xuyên tiếp xúc chức sắc tôn giáo để tranh thủ, xây dựng mối quan hệ hòa hợp

tôn giáo, đưa pháp luật vào đời sống tôn giáo thông qua chức sắc các tôn giáo. Ngoài ra, các bộ, ngành chức năng trực tiếp điều chỉnh các hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật có liên quan. Các vấn đề tôn giáo mà Nhà nước phải giải quyết được giao cho Bộ phát triển cộng đồng, Thanh niên và Thể thao, thông qua đơn vị chuyên môn là Vụ Phát triển cộng đồng.

2. Một số kinh nghiệm cho Việt Nam

Thứ nhất, đa dạng hình thức, mô hình, chủ thể quản lý tôn giáo (Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa), với nhiều hình thức, phương pháp, như: quản lý tôn giáo gắn với tuyên truyền chủ nghĩa yêu nước trong giáo dục pháp luật (Trung Quốc); quản lý thông qua chính sách thuế, phát huy nguồn lực tôn giáo trong an sinh xã hội, giáo dục, y tế (Hoa Kỳ); quản lý thông qua công nhận pháp nhân tôn giáo (Nhật Bản), thông qua các Hội đồng tôn giáo giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo (Singapore)...

Thứ hai, pháp luật là công cụ chính trong quản lý tôn giáo. Xu hướng chung pháp luật các quốc gia ghi nhận và thực hiện nguyên tắc, mô hình chính - giáo phân ly trong giải quyết mối quan hệ giữa Nhà nước với Giáo hội trong công tác tôn giáo. Thực tiễn, dù Nhà nước có ban hành luật riêng cho các tổ chức tôn giáo (Nhật Bản, Singapore) hay không ban hành luật về tôn giáo (Hoa Kỳ), hoạt động của các tôn giáo đều bị điều chỉnh bởi các quy định pháp luật. Nói cách khác, tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo phải dựa vào nội dung pháp luật để bảo đảm hoạt động, phát triển của tổ chức mình.

Thứ ba, trong quản lý tôn giáo, quản lý nhà nước về tôn giáo, các quốc gia đều rất quan tâm đến công tác giáo dục pháp luật cho chức sắc tôn giáo, qua 2 mô hình chủ yếu. Mô hình “đẩy” và mô hình “kéo”. Mô hình “đẩy”, Nhà nước chịu trách nhiệm chính trong việc công nhận tổ chức tôn giáo, đưa pháp luật đến chức sắc tôn giáo (Trung

Quốc). Mô hình “kéo”, chức sắc tôn giáo như các công dân khác trong xã hội tự tìm hiểu các quy định pháp luật để thực hiện, Nhà nước hỗ trợ giáo dục pháp luật bằng các hình thức, công cụ điều tiết từ chính sách thuế, dịch vụ công... (các nước Pháp, Hoa Kỳ...).

Thứ tư, chính sách tôn giáo các quốc gia đều thể hiện, tách Giáo hội khỏi Nhà nước (chính - giáo phân ly), song phần lớn các quốc gia đều xem các tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo là đối tượng đặc biệt trong thực hiện chính sách tôn giáo, phát huy nguồn lực tôn giáo trong phát triển đất nước (Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Singapore...).

3. Một số gợi mở chính sách

Thứ nhất, tiếp tục xác định pháp luật là công cụ chính trong quản lý tôn giáo. Giáo dục pháp luật nói chung, giáo dục pháp luật cho chức sắc tôn giáo, trong đó có pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo là một nội dung quan trọng của quản lý nhà nước về tôn giáo. Theo đó, Nhà nước cần kết hợp cùng với các Giáo hội bổ sung, hoàn thiện khung chương trình, hoàn thiện các yếu tố cấu thành, điều kiện bảo đảm giáo dục pháp luật cho chức sắc tôn giáo.

Thứ hai, phát huy các nguồn lực tôn giáo, tạo điều kiện các tổ chức tôn giáo là pháp nhân phi thương mại tham gia các hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế,... tận dụng thế mạnh của tôn giáo để vận động các chức sắc tôn giáo tự tìm hiểu các quy định pháp luật trên các lĩnh vực mình tham gia hoạt động. Thông qua đó, hình thành đội ngũ những chuyên gia pháp lý trên các lĩnh vực giáo dục, y tế... là chức sắc tôn giáo.

Thứ ba, hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về tôn giáo ở Việt Nam nhằm tăng cường giáo dục pháp luật, giải quyết hiệu quả các vấn đề tôn giáo. Nhà nước sử dụng công cụ luật pháp làm căn cứ pháp lý để đưa ra những phán quyết phù hợp đời sống xã hội và đời sống tôn giáo, đồng thời, có chính

sách phù hợp, giải quyết vấn đề tôn giáo hài hòa với chính sách dân tộc, kết hợp với giáo dục chủ nghĩa yêu nước, bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của quốc gia, dân tộc.

Thứ tư, xác định chức sắc tôn giáo là đối tượng đặc biệt trong quản lý nhà nước về tôn giáo. Do vậy, trong giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, cần kết hợp giáo dục pháp luật với chủ nghĩa yêu nước cho chức sắc tôn giáo, đặc biệt ở những địa bàn chiến lược □

Chú thích:

1, 6, 13, 14. Nguyễn Thanh Xuân, Nguyễn Quỳnh Trâm (2023). *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở một số nước trên thế giới*. H. NXB Tôn giáo, tr. 179, 237, 443, 447.

2, 3, 9, 10. Nguyễn Thanh Xuân (2020). *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*. H. NXB Tôn giáo, tr. 301, 305, 333, 337.

4, 11. Ban Tôn giáo Chính phủ (2012). *Tìm hiểu bộ máy làm công tác tôn giáo một số nước trên thế giới* (Tài liệu nội bộ). Hà Nội, tr. 6, 3.

5. Vụ Châu Âu - Bộ Ngoại giao (2013). *Mối quan hệ Nhà nước - Giáo hội Công giáo tại một số nước trên thế giới*. (Tài liệu nội bộ). Hà Nội, tr. 6.

7. Lưu Bành (2009). *Tôn giáo Hoa Kỳ đương đại*. H. NXB Tôn giáo, tr. 521.

8. Nguyễn Cao Thanh (2007). *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Trung Quốc*. Tạp chí Công tác tôn giáo số 7, 8/2007.

12. Lê Văn Lợi (chủ biên) (2018). *Giải quyết vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*. H. NXB Lý luận chính trị, tr. 58.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2017). *Hướng dẫn số 43-HD/BTGTW ngày 01/9/2017 hướng dẫn chi tiết chuyên đề “Vấn đề tôn giáo và chính sách tôn giáo”*.

2. Vũ Chiến Thắng (2018). *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công tác tôn giáo ở nước ta hiện nay*. Tạp chí Cộng sản số 140 (8/2018).

3. Nguyễn Thanh Xuân (2020). *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*. H. NXB Tôn giáo.

4. *Quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hóa*. <https://wwquan-lyhanuoc.vn>, ngày 13/5/2020.